

VỢ NHẬT

Kim Lân

A. Nội dung tác phẩm.

Câu chuyện kể về nhân vật anh cu Tràng là một chàng trai nghèo, vì nghèo nên anh không lấy được vợ, anh Tràng làm công việc kéo xe thóc thuê lên tỉnh, vào một ngày đi làm về người ta bỗng thấy anh đi về cùng với một người đàn bà mọi người đồn đoán rằng đó là vợ anh cu Tràng, và đúng đó là vợ của anh cu Tràng thật. Người vợ này là người anh Tràng quen khi đang kéo xe thóc lên tỉnh, chỉ bằng vài câu bông đùa người đàn bà đã theo không anh về làm vợ. Bà cụ Tứ khi thấy con mình có vợ thì vừa lo lắng nhưng phần nào cũng vui mừng, chúc phúc cho cặp vợ chồng. Sáng hôm sau khi tỉnh dậy Tràng thấy mọi sự thay đổi trong căn nhà của mình, sạch sẽ thơm mát gọn gàng và tất cả mọi người trong nhà ai nấy đều vui vẻ rạng rỡ hẳn lên. Bữa ăn đầu tiên đón con dâu mới của gia đình chỉ vốn vụn có món rau chuối thái rồi và một đĩa muối ăn với cháo những cả nhà đều ăn rất ngon lành và nói đến những chuyện vui về tương lai. Thị kể về chuyện những người đi phá kho thóc Nhật cho Tràng và bà cụ Tứ nghe, tưởng chừng như đó chỉ là những câu chuyện vô thưởng vô phạt nhưng nó lại chính là chìa khóa mở ra trong đầu anh Tràng lá cờ của Đảng và một cuộc sống mới trong tương lai hứa hẹn nhiều điều tốt đẹp hơn.

B. Tìm hiểu tác phẩm

1. Tác giả

- Kim Lân (1920 – 2007), tên khai sinh là Nguyễn Văn Tài.
- Quê quán: làng Phù Lưu, xã Tân Hồng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.
- Phong cách nghệ thuật: Kim Lân là cây bút chuyên viết truyện ngắn, ông thường viết về nông thôn và những người nông dân của làng quê Việt Nam.
- Sự nghiệp văn học:
 - + Năm 1944, Kim Lân tham gia hội văn hóa cứu quốc, sau đó tiếp tục hoạt động văn nghệ phục vụ kháng chiến và cách mạng (viết văn, làm báo, diễn kịch, đóng phim).
 - + Năm 2001, Kim Lân được trao tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.
- Những tác phẩm chính: Nên vợ nên chồng (tập truyện ngắn, 1955), Con chó xấu xí (tập truyện ngắn 1962).

2. Tác phẩm

a, Hoàn cảnh sáng tác

- Vợ nhặt là truyện ngắn xuất sắc nhất của Kim Lân được in trong tập Con chó xấu xí (1962). Ban đầu có tên là Xóm ngụ cư nhưng do bị thất lạc bản thảo nên sau khi hòa bình lập lại (1954), tác giả đã dựa vào cốt truyện cũ để viết lại truyện ngắn này.
- Truyện tái hiện lại bức tranh nạn đói năm 1945 ảm đạm, thê lương và đói nghèo.

b, Bố cục

Đoạn 1: Từ đầu đến “tự đắc với mình”

- Đoạn văn kể lại việc anh Tràng dẫn người “vợ nhặt” về xóm ngụ cư

Đoạn 2: Từ “Thị lẳng lặng theo hắn vào nhà” đến “rồi cùng đẩy xe bò về”

- Đoạn văn kể lại câu chuyện hai người gặp nhau và cái duyên đưa họ trở thành vợ chồng.

Đoạn 3: Từ “Tràng chợt đứng dừng lại” đến “nước mắt chảy dòng dòng”

- Tràng giới thiệu người vợ nhặt với mẹ mình. Tâm trạng lo lắng nhưng vui mừng, phấn khởi của bà cụ Tứ trước hạnh phúc cả đời của các con.

Đoạn 4: Đoạn còn lại:

- Những thay đổi tích cực của gia đình anh cu Tràng vào buổi sáng hôm sau. Niềm tin, hy vọng về sự đổi khác trong tương lai.

c, Phương thức biểu đạt: Tự sự.

d, Ý nghĩa nhan đề:

Nhan đề nói đến một việc vô cùng vô lý. Thường từ “nhặt” chỉ để dùng với những thứ đã bị vứt đi, bị rơi, bỏ. Tuy nhiên tác giả ở đây lại kết hợp với từ “vợ”. Qua đó ta thấy được số phận, giá trị của những con người trong bối cảnh xã hội đó họ bị rẻ rúng, coi thường như những đồ dùng bị vứt đi, có thể nhặt về thật dễ dàng.

Nhan đề thấu tóm được toàn bộ nội dung và tư tưởng của tác phẩm. Phơi bày hiện thực cuộc sống xã hội Việt Nam trong những năm mà nạn đói 1945 hoành hành. Con người lúc này đề duy trì cuộc sống có thể dấn đạp lên chính lòng tự trọng của bản thân mình.

e, Giá trị nội dung

- Phản ánh hiện thực cuộc sống nghèo túng, bi đát đến độ con người phải bán rẻ đi cả nhân cách và phẩm giá của bản thân mình.
- Ca ngợi niềm tin yêu, khát vọng hạnh phúc gia đình của anh cu Tràng dù trong hoàn cảnh khốn cùng nhất nhưng vẫn luôn tin tưởng vào ngày mai tươi đẹp hơn.

- Tác giả đã gián tiếp lên án tố cáo thực dân Pháp và phát xít Nhật đã gây ra thảm họa nạn đói năm 1945, để biết bao người dân phải chịu cảnh khốn cùng.

f, Giá trị nghệ thuật.

- Xây dựng tình huống truyện độc đáo, hấp dẫn.
- Bút pháp phân tích tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc.
- Nghệ thuật đối thoại độc thoại nội tâm làm nổi rõ tâm lý, tính cách của từng nhân vật.
- Ngôn ngữ kể chuyện phong phú, cách kể chuyện gần gũi tự nhiên.
- Kết cấu truyện đặc sắc.

C. Đọc hiểu tác phẩm

I. Tìm hiểu nhân vật anh cu Tràng.

1. Lai lịch

- Ngoại hình: xấu xí, thô kệch.
- Tính cách:
 - + Hóm hình, chân thật, vô tư,...
 - + Là người chăm chỉ, chịu khó làm ăn,...
- Hoàn cảnh:
 - + Là người dân nghèo sống trong xóm ngụ cư.
 - + Sống cùng với người mẹ già, làm nghề kéo xe bò thuê.
 - + Vì nghèo khó nên anh ta vẫn chưa lấy được vợ.

2. Vẻ đẹp tâm hồn.

- Giàu lòng thương người:
 - + Lần đầu gặp thị, anh Tràng chỉ có ý định đùa chút cho đỡ mệt.
 - + Lần thứ hai gặp thị, anh không né tránh rất vui vẻ, mời thị ăn giàu ăn bánh đúc.
 - + Quyết định dẫn thị về nhà mặc dù hoàn cảnh gia đình Tràng cũng rất khó khăn.
- Khao khát hạnh phúc:

- + Trên đường trở về nhà cùng Thị Tràng vui vẻ hạnh phúc đôi mắt lấp lánh.
- + Về nhà: Xăm xăm bước vào nhà thu dọn: lên nhìn thị cười, khi mẹ đồng ý thì thở phào nhẹ nhõm.
- + Hôm sau cảm thấy êm ái, lơ lửng có cái gì đó mới mẻ, lạ lẫm.
 - Trách nhiệm:
 - + Nghĩ đến việc sinh con đẻ cái, nhận thức được trách nhiệm với vợ con.
 - + Muốn tu sửa lại căn nhà.
 - + Tỏ ra ngoan ngoãn khi nghe mẹ bàn chuyện.
 - Niềm tin:
 - + Ân hận, tiếc rẻ khi không theo mọi người phá kho thóc Nhật.
 - + Hình ảnh lá cờ đỏ bay phấp phới.

II. Tìm hiểu nhân vật người vợ.

1. Lai lịch

- Ngoại hình: xấu xí, gầy gò, rách rưới.
- Hoàn cảnh:
 - + Không tên tuổi, không quê quán, không họ hàng, nghề nghiệp, lê la phố chợ.
 - + Cùng đường liêu lĩnh.
 - + Chỉ vì miếng ăn mà không ngần ngại bán rẻ danh dự, theo không một người đàn ông xa lạ về làm vợ.

2. Vẻ đẹp tâm hồn:

- Trên đường về nhà chồng:
 - + Ý tứ đi sau Tràng
 - + Rón rén, e thẹn trước sự sẫm soi của mọi người.
 - + Ngượng ngịu chân nọ riu chân kia.
 - + Cái nón che khuất nửa khuôn mặt.

- Về đến nhà chồng:
 - + Nén tiếng thở dài khi thấy cảnh nhà Tràng.
 - + Ngồi mem mép giường đầy dè dặt, nữ tính.
 - + Chào hỏi mẹ chồng lễ phép đúng mực.
- Sáng hôm sau:
 - + Dậy sớm cùng mẹ chồng dọn dẹp nhà cửa.
 - + Thông cảm với hoàn cảnh nghèo khó của nhà chồng

III. Tìm hiểu nhân vật bà cụ Tứ.

1. Lai lịch:

- Ngoại hình: Dáng đi lọng khọng vừa đi vừa húng hắng ho.
- Hoàn cảnh:
 - + Nhà nghèo, chồng chết, ở với con trai.
 - + Là dân ngụ cư, tuổi đã cao nhưng vẫn phải bươn chải kiếm sống.

2. Vẻ đẹp tâm hồn.

- Yêu thương con:
 - + Trước việc con trai lấy vợ theo cách khốn khổ nhất và bất ngờ lo lắng bồn chồn.
 - + Xót thương cho con vì mình không thể lo nổi hạnh phúc cho con trai.
- Thương người:
 - + Cảm thương cho số phận người con dâu
 - + Chấp nhận người con dâu, chào đón trong gia đình của mình.
- Gieo niềm tin cho các con:
 - + Động viên các con trước những ngày khó khăn.

- + Bắt đầu ngày mới với khuôn mặt rạng rỡ, làm việc chăm chút cho gia đình nhỏ cùng các con.
- + Nói toàn những chuyện tốt đẹp trong tương lai.

IV. Nghệ thuật.

- Xây dựng tình huống truyện độc đáo, hấp dẫn.
- Bút pháp phân tích tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc.
- Nghệ thuật đối thoại độc thoại nội tâm làm nổi rõ tâm lý, tính cách của từng nhân vật.
- Ngôn ngữ kể chuyện phong phú, cách kể chuyện gần gũi tự nhiên.
- Kết cấu truyện đặc sắc.

D. Sơ đồ tư duy

